TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 160/2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc vụ án dân sự thụ lý số: 121/2018/TLST/HNGĐ ngày 14háng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Trần Ngọc B, sinh năm 1987.

Bị đơn: ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: 128 đường Đ, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Trần Ngọc B và ông Nguyễn Huy T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Trần Ngọc B và ông Nguyễn Huy T tự nguyện thuận tình ly hôn.

-Về quan hệ con chung: Bà Đặng Trần Ngọc B nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Vinh Nhật, sinh ngày 21/2/2012. Ông Nguyễn Huy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 25 hàng tháng bắt đầu từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Đặng Trần Ngọc B tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000393 ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, hoàn trả cho bà Đặng Trần Ngọc B số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Án phí về việc cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Nguyễn Huy T tự nguyện chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cụcTHA quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường H,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ